**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN TAM BÌNH**
**TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 217/2018/QĐST – HNGĐ

*Tam Bình, ngày 02 tháng 8 năm 2018*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 285/2018/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2018, giữa;

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1977

- **Bị đơn:** Chị Phạm Thị Mộng T**,** sinh năm 1984

Nơi cư trú: ấp P, xã S, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, khoản 2 Điều 81, khoản 2 Điều 82 và khoản 2 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **7** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thanh B và chị Phạm Thị Mộng T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**- Về con chung:** Chị T đồng ý giao con chung là cháu tên Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 18/5/2011 và Nguyễn Ngọc Thanh Tc, sinh ngày 26/3/2006 cho anh B nuôi dưỡng, anh B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

**- Về tài sản chung:** Không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Về nợ phải thu và nợ phải trả:** Không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Về án phí**: Anh B tự nguyện nộp: 150.000đ *( Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền án phí DS.ST về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền **300.000đ** ( *Ba trăm ngàn đồng* ) mà anh B đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0011021 ngày 18/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình. Nên anh B được nhận lại số tiền chênh lệch là **150.000**đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Đã Ký***

**Võ Ngọc Luận**

***Nơi nhận :***
- *TAND tỉnh VL*
- *VKSND huyện TB*
- *Chi cục THADS huyện TB*
- *Đương sự*
- *Nơi đăng ký kết hôn*
- *Lưu*